|  |
| --- |
| *(Kèm theo Công văn số: /SGDĐT-KTQLCL ngày tháng năm 2022)***Phụ lục IX***(mặt trước)* |
| HUYỆN: .................................... TRƯỜNG: ................................................ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN XIN DỰ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC ..........................**

**1.** Họ và tên học sinh: ............................................**2.** Ngày, tháng, năm sinh: ........................... **3.** Giới tính (Nam/ nữ): ......................... **4.** Nơi sinh: ....................................................................

**5.** Xin dự tuyển, tuyển sinh vào lớp 10 trường: Nguyện vọng 1: ..............................................

Nguyện vọng 2: .................................................... Nguyện vọng 3: …...………………………...

**6.** Học sinh thuộc diện ưu tiên, (Điều 4 QĐ246/QĐ-SGDĐT ngày 13/4/2018 của Sở GD&ĐT)

|  |
| --- |
| **Chế độ ưu tiên** |
| Đối tượng | Điểm cộng |
| 1 |  |
| 2 |  |
| 3 |  |
| **Tổng điểm**: |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phụ huynh học sinh đồng ý vớicon em mình dự tuyển vào lớp10 trường và ban như trên.*Chữ ký của phụ huynh học sinh*…………………………….. | *Chữ ký của thí sinh**Chữ ký của GVCN*……………………. | *Xác nhận của trường**.........,ngày .... tháng....năm ...*………………………… |

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG …………………………… Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỘI ĐỒNG THI:.................................................

SỐ BÁO DANH:……...

PHÒNG THI :…………

**PHIẾU DỰ THI**

Ảnh (3cmx4cm)

(đóng dấu giáp lai)

Họ và tên thí sinh : ...........................................................................

Ngày, tháng, năm sinh : ..................................................................

Nơi sinh: ..........................................................................................

Học sinh trường: ………………………….., huyện: ……………

thí sinh có mặt tại hội đồng thi vào lúc ….. ngày … tháng …. năm ……. để dự thi.

 *..........., ngày .... tháng.....năm .........*

 *Trưởng điểm thi*

(Mặt sau)

**HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH ĐIỀU KIỆN**

**TUYỂN THẲNG VÀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC CỘNG ĐIỂM ƯU TIÊN**

1. Tuyển thẳng vào trung học phổ thông: Thực hiện theo khoản 1 Điều 7 Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT và khoản 3 Điều 1 Thông tư 05/2018/TT-BGDĐT: a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú; b) Học sinh là người dân tộc rất ít người; c) Học sinh khuyết tật; d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên. (*Trích khoản 2 Điều 7 Điều Thông tư* số 11/2014/TT-BGDĐT)

a) Nhóm đối tượng 1: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Nhóm đối tượng 2: (Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; - Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; - Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Mức điểm cộng thêm cho từng loại đối tượng theo thang điểm 10: (Trích điểm b, khoản 2, Điều 4 của Quyết định số 246/QĐ-SGDĐT ngày 13/4/2018 về việc Ban hành quy định tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT)

- Nhóm đối tượng 1: cộng 2,0 điểm;

- Nhóm đối tượng 2: cộng 1,5 điểm;

- Nhóm đối tượng 3: cộng 1,0 điểm.